

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNMT  
V/v chấp thuận nộp tiền trồng rừng  
thay thế khi thực hiện Dự án Nhà  
máy sản xuất viên nén gỗ và các sản  
phẩm khác từ gỗ của Công ty cổ  
phần BVN Thanh Hóa.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- Quỹ bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và Phòng, chống thiên tai tỉnh;
- UBND xã Thanh Kỳ;
- Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Tờ trình số 1236/TTr-SNNMT ngày 30/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất viên nén gỗ và các sản phẩm khác từ gỗ của Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa tại xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi thực hiện Nhà máy sản xuất viên nén gỗ và các sản phẩm khác từ gỗ, với những nội dung chính như sau:

- Đơn vị nộp tiền trồng rừng thay thế: Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa.
- Diện tích phải nộp tiền trồng rừng thay thế: 7,1300 ha, trong đó:
  - + Diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 2,3320 ha (trong đó diện tích rừng trồng là rừng sản xuất 2,3320 ha).
  - + Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sau khai thác trắng rừng trồng hoặc chuyển mục đích sử dụng đất có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng: 4,7980 ha.

- Đơn giá trồng rừng thay thế: 230.150.000 đồng/ha.
- Tổng số tiền phải nộp: 1.640.969.500 đồng (Viết bằng chữ: Một tỷ sáu trăm bốn mươi triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn, năm trăm đồng).
- Thời gian thực hiện nộp tiền: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành văn bản này.

2. Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa:

- Có trách nhiệm nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế về Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và Phòng, chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa theo nội dung Văn bản chấp thuận của Chủ tịch UBND tỉnh và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Trong trường hợp bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác mà số tiền phải nộp theo đơn giá của tỉnh nơi tiếp nhận cao hơn số tiền đã nộp, Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa phải nộp bổ sung số tiền chênh lệch sau khi có thông báo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế, Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa phải thực hiện trình tự đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 20, Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của pháp luật của nội dung tham mưu chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế, đảm bảo không làm thất thoát ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc chủ dự án chấp hành nộp đủ số tiền về Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và Phòng, chống thiên tai tỉnh.

4. Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và Phòng, chống thiên tai tỉnh: Thực hiện tiếp nhận, quản lý số tiền do chủ dự án nộp theo quy định của pháp luật và nội dung được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận; trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ số tiền, thông báo bằng văn bản cho Công ty về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.

5. Giao UBND xã Thanh Kỳ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, lâm nghiệp, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường và các quy định khác; đảm bảo việc Công ty cổ phần BVN Thanh Hóa chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định có liên quan. Không thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất khi Công ty chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế và chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Văn Cường**